

# MỘT SỐ BIỆN PHÁP ĐỔI MỚI TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ Ở TRƯỜNG MẦM NON

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN\*

Ngày nhận bài: 20/07/2016; ngày sửa chữa: 25/07/2016; ngày duyệt đăng: 27/07/2016.

**Abstract:** Preschool education is the first level of national education system, caring and educating children aged from 3 to 6. This is the important level in forming and developing initial skills and personalities of children. In this article, author mentions basic of study on caring and educating children aged 3-6 in preschools, thereby proposes management solutions to improve quality of child care and education in preschools in order to develop children's ability physically and mentally.

**Keywords:** Innovation in management, quality of child care education.

## 1. Đặt vấn đề

Lứa tuổi mầm non có vị trí rất quan trọng trong suốt quá trình phát triển cuộc đời của mỗi con người. Nhiều công trình nghiên cứu khoa học dưới góc độ sinh lí, tâm vận động, tâm lí xã hội... đã khẳng định sự phát triển của trẻ từ 0-6 tuổi là giai đoạn phát triển có tính quyết định để tạo nên thể lực, nhân cách, năng lực phát triển trí tuệ trong tương lai. Những kết quả nghiên cứu về sự phát triển đặc biệt của não bộ trong những năm đầu tiên của cuộc đời, những nghiên cứu về ảnh hưởng và ích lợi của các dịch vụ giáo dục mầm non (GDMN) có chất lượng đã khiến Chính phủ ở hầu hết các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam ngày càng quan tâm phát triển GDMN. Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng GDMN, xác định nhiệm vụ GDMN là thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục (CS-GD) trẻ từ 3-6 tuổi nhằm giúp trẻ phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mĩ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào học lớp mầm.

Hiện tại, công tác giáo dục trẻ ở trường mầm non vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn. Do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan dẫn đến chất lượng giáo dục trẻ phần nào chưa đạt được yêu cầu như mong muốn, chưa thực sự đáp ứng được sự phát triển của đất nước. Vì vậy, việc xác định được rõ mục tiêu, nhiệm vụ của GDMN cũng như đòi hỏi nâng cao chất lượng giáo dục trẻ mầm non là rất quan trọng, cần thiết.

## 2. Cơ sở nghiên cứu

GDMN là bậc học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, là nền tảng đầu tiên của ngành GD-ĐT. Chất lượng CS-GD trẻ ở trường mầm non tốt có tác dụng rất lớn đến chất lượng giáo dục ở bậc

học tiếp theo. Chương trình GDMN thể hiện được mục tiêu GDMN: Cụ thể hoá yêu cầu về công tác nuôi dưỡng chăm sóc trẻ ở từng độ tuổi; quy định việc tổ chức các hoạt động nhằm tạo điều kiện cho trẻ phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, thẩm mĩ, trí tuệ; hướng dẫn cách thức đánh giá phát triển của trẻ ở lứa tuổi mầm non. Do đó, phụ huynh và những người làm công tác CS-GD phải xác định được vị trí, vai trò, nội dung và nhiệm vụ của mình trong công tác nuôi dưỡng chăm sóc trẻ, phải làm thế nào để phát triển toàn diện về các mặt: "Thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm và kỹ năng xã hội, thẩm mĩ", tạo điều kiện cho trẻ phát huy khả năng sáng tạo của mình có những thói quen hành vi tốt hình thành những cơ sở đầu tiên của nhân cách con người mới xã hội chủ nghĩa: Khoẻ mạnh, nhanh nhẹn, cơ thể phát triển hài hoà cân đối. Để thực hiện được điều đó, đòi hỏi cán bộ quản lý (CBQL) phải có những biện pháp đồng bộ, linh hoạt trong công tác quản lý nhà trường cũng như chỉ đạo hoạt động chuyên môn, nâng cao năng lực sư phạm, thực hiện chương trình GDMN một cách khoa học và có hiệu quả, phù hợp với từng độ tuổi nhằm giúp trẻ phát triển một cách toàn diện.

Sự lớn lên và phát triển của trẻ Mầm non đều phải trải qua những đặc điểm chung, nhưng thực tế hiện nay trẻ em phát triển sớm hơn cả về tâm sinh lí, tình cảm, trí tuệ, các khuynh hướng, nhu cầu, hứng thú, thị hiếu, thẩm mĩ của trẻ ngày càng trở nên đa dạng phong phú, trẻ phát triển sớm, hiểu biết nhiều, nói năng mạch lạc hơn.

\* Trường Mẫu giáo Màng Non, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Nâng cao chất lượng CS-GD trẻ là nhiệm vụ mục tiêu cơ bản nhất của trường mầm non. Thực hiện được mục tiêu này là góp phần thực hiện mục tiêu GDMN và cũng là những dấu mốc quan trọng cho sự thành công trong công tác quản lí nhà trường. Chính vì vậy, đổi mới công tác quản lí cần phải được đặc biệt quan tâm: Xác định rõ vai trò nhiệm vụ để tìm ra những biện pháp cụ thể, phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trẻ mầm non giúp trẻ được phát triển toàn diện. Là nền móng hình thành nhân cách trẻ, làm cơ sở vững chắc cho các bậc học tiếp theo. Vì vậy, dưới góc độ nhà quản lí cần phải xác định rõ việc nâng cao chất lượng CS-GD trẻ mầm non là một trong những nhiệm vụ quan trọng, bằng mọi cách phải xây dựng nâng cao chất lượng CS-GD trẻ được tốt hơn góp phần vào việc xây dựng nền giáo dục xứng tầm với thời đại hiện nay.

### **3. Đề xuất các biện pháp quản lí nhằm nâng cao chất lượng CS-GD trẻ ở trường mầm non**

**3.1. Xây dựng kế hoạch chuyên môn.** Căn cứ vào thực trạng tình hình của nhà trường, ngay từ đầu năm học CBQL cần phân công giáo viên (GV) dạy các lớp phù hợp với yêu cầu của từng độ tuổi và lập kế hoạch CS-GD trẻ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, của nhà trường. Để lập kế hoạch CS-GD trẻ, CBQL cần căn cứ vào thực trạng đã khảo sát về chất lượng trẻ và xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng độ tuổi, sau đó phổ biến cho GV chủ nhiệm lớp làm căn cứ xây dựng kế hoạch phù hợp với trẻ lớp mình phụ trách.

Các bước xây dựng kế hoạch cụ thể như sau:  
- Hiệu trưởng giao nhiệm vụ cho Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch nhiệm vụ chung của năm học; - Sau khi thu thập và xử lý các thông tin, tập hợp số liệu, Tổ chuyên môn tham mưu với Hiệu trưởng và hình thành bản kế hoạch sơ bộ; - Khi đã hình thành bản kế hoạch sơ bộ, Hiệu trưởng tổ chức cuộc họp công bố các chỉ tiêu, nhiệm vụ của năm học đã được dự kiến; - Tổ chức họp công bố các chỉ tiêu, nhiệm vụ của năm học đã được dự kiến và tham khảo ý kiến đóng góp của GV; - Sau khi tham khảo ý kiến đóng góp của GV và các tổ, điều chỉnh các nội dung của kế hoạch, Hiệu trưởng cho Tổ chuyên môn soạn thảo kế hoạch chính thức; - Hiệu trưởng ra quyết định thực hiện và phân công nhiệm vụ cho các tổ chức, cá nhân trong nhà trường thực hiện.

Với việc xây dựng kế hoạch này, Hiệu trưởng vừa tận dụng phô huy trí tuệ tập thể, làm tăng thêm trách nhiệm và tinh thần tự giác của từng cá nhân trong nhà trường.

**3.2. Nâng cao nhận thức về tư tưởng, chính trị.** Để nâng cao nhận thức về tư tưởng, chính trị cho tập thể cán bộ, công nhân viên chức trong trường, trước hết tập thể Ban Giám hiệu phải thống nhất về nhận thức vai trò của công tác chính trị tư tưởng trong quá trình phát triển của nhà trường. Đồng thời CBQL nhà trường phải gương mẫu chấp hành nghiêm túc đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế chuyên môn của ngành, nhiệm vụ năm học, nội quy của nhà trường, quy chế chuyên môn... Từ đó, tuyên truyền đến cán bộ, GV trong nhà trường nhằm xác lập ở họ bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng, tuân thủ pháp luật, giác ngộ lí tưởng và lòng hăng say với nhiệm vụ được phân công.

Triển khai sâu rộng nhiệm vụ xây dựng đạo đức, lối sống cho đảng viên, cán bộ, GV thông qua các chương trình hành động thực hiện các cuộc vận động chung của toàn xã hội cũng như các cuộc vận động trong ngành Giáo dục. Xây dựng tập thể nhà trường trở thành một khối thống nhất, đoàn kết nhất trí và có ý thức bảo vệ tập thể, giúp đỡ lẫn nhau về chuyên môn nhằm mục đích cuối cùng là nâng cao chất lượng CS-GD trẻ trong nhà trường. Bên cạnh đó cần có cơ chế giám sát đạo đức, lối sống đối với từng đối tượng cụ thể trong nhà trường. Tăng cường tuyên truyền, cổ vũ nhân tố mới, điển hình tiên tiến. Các gương điển hình tiên tiến là kết quả cụ thể của các phong trào thi đua thực hiện các cuộc vận động. Tuyên truyền các gương điển hình tiên tiến sẽ khuyến khích được năng lực tự giác, sáng tạo trong đảng viên, cán bộ, GV toàn trường, tạo động lực cho sự phát triển của nhà trường trong giai đoạn mới.

Từ việc nhận thức tư tưởng, chính trị đó mà CBQL cần đổi mới công tác quản lí trường học các vấn đề sau: - CBQL phải đổi mới tư duy lãnh đạo, nhận thức rõ ràng, đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền để thực hiện nhiệm vụ năm học hiệu quả. Nghiên cứu, triển khai, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN hiện hành nhằm tạo nên hành lang pháp lí cao nhất cho công tác đổi mới. Tích cực tham mưu các cấp về chính sách, cơ chế hoạt động của trường mầm non. Tăng cường kiểm tra, chỉ đạo việc thực hiện các văn bản trong quản lí, hoạt động của nhà trường; - Tham mưu và thực hiện công tác bồi dưỡng cho đội ngũ CBQL, GV từng bước đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp GV. Tổ chức thực hiện và rút kinh nghiệm trong việc thực hiện “Ba công khai”, đặc biệt chú trọng đến việc công khai hiệu quả chất lượng giáo dục; - Đổi mới công tác thi đua, khen

thưởng. Phát động các phong trào thi đua toàn diện theo từng giai đoạn để tạo không khí thi đua sôi nổi lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn trong năm. Người quản lý cần lựa chọn một số nội dung đổi mới và chỉ đạo mỗi cán bộ, GV đăng kí 1 nội dung đổi mới để tạo thành phong trào thi đua thực sự.

**3.3. Quản lí việc thực hiện chương trình.** Để quản lí tốt việc thực hiện chương trình của GV, CBQL nhà trường cần phải nghiên cứu và nắm vững các văn bản về hướng dẫn thực hiện chương trình GDMN, riêng với trẻ mẫu giáo 5 tuổi cần nghiên cứu thêm bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi tại Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 23/7/2010 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT. Bên cạnh đó, CBQL, GV phải tham gia bồi dưỡng tập huấn, trao đổi, học tập, rút kinh nghiệm việc thực hiện chương trình. Trong quá trình thực hiện, cán bộ cần quán triệt chỉ đạo 100% lớp trong nhà trường thực hiện theo chương trình, đồng thời cần phải bố trí GV phù hợp với năng lực, sở trường, chuyên môn. Hướng dẫn GV lập kế hoạch CS-GD theo kế hoạch tháng, tuần. Chỉ đạo GV lập kế hoạch hoạt động cho trẻ theo từng chủ đề. Khi lập kế hoạch cần thực hiện rõ các hoạt động tổ chức, phương pháp để khuyến khích hứng thú và tích cực hoạt động của trẻ, khuyến khích GV tự học, tự nghiên cứu tài liệu.

Tuyên truyền rộng rãi cho các bậc phụ huynh và cộng đồng hiểu về tầm quan trọng của GDMN, để có biện pháp phối hợp tác động kịp thời giữa gia đình và nhà trường. Chú ý rèn kỹ năng cơ bản về cách cầm bút, ngồi học đúng tư thế, cách mở sách vở... tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp 1.

Nhà trường quan tâm chỉ đạo thực hiện công bằng trong giáo dục trẻ khuyết tật, con các gia đình chính sách phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, trường lớp.

Hướng dẫn GV lồng ghép các nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, vệ sinh cá nhân, giáo dục kĩ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả vào các hoạt động giáo dục giúp trẻ tăng cường thực hành trải nghiệm để hình thành những hành vi ứng xử đúng đắn với môi trường, thói quen tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt, thực hiện đúng các quy định an toàn giao thông. Hướng dẫn GV lồng ghép, đưa các trò chơi dân gian, các bài hát dân ca, hò vè vào các hoạt động mọi lúc mọi nơi...

**3.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ.** Một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng và cấp thiết trong mỗi nhà trường đó là không ngừng bồi dưỡng nâng

cao năng lực sư phạm, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ GV. Để có thể tổ chức được việc bồi dưỡng chuyên môn cho GV theo hình thức nào, thời gian bồi dưỡng dài hay ngắn hạn thì CBQL phải lập kế hoạch sát với thực tế, điều kiện của mỗi nhà trường, kế hoạch từng năm học, kế hoạch theo giai đoạn từ 3-5 năm. Nội dung cần tập trung bồi dưỡng cho đội ngũ GV mầm non đó là: - Kỹ năng nghề nghiệp (thiết kế bài soạn, tổ chức hoạt động, dạy và học trên lớp); - Kỹ năng nhận thức và nghiên cứu khoa học; - Kỹ năng hoạt động xã hội; - Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin...

Do đó, để bồi dưỡng GV có hiệu quả thì CBQL cần phải đánh giá đúng tình hình thực trạng đội ngũ GV về năng lực, xác định yêu cầu, nội dung và mức độ cần đạt theo Chuẩn nghề nghiệp GV theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BGDĐT ngày 22/1/2008 của Bộ GD-ĐT. Trên cơ sở đó CBQL xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cụ thể về nội dung, về thời gian và về đối tượng. Việc bồi dưỡng tiến hành theo một số hình thức sau:

*Bồi dưỡng tại chỗ:* - Xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ GV cốt cán là nòng cốt cho phong trào bồi dưỡng chuyên môn tại chỗ của nhà trường; - Thông qua hoạt động của các tổ khối chuyên môn dưới nhiều hình thức tổ chức: Tổ chức hội thảo đúc rút kinh nghiệm, chuyên đề ứng dụng công nghệ thông tin...; - Thực hiện dự giờ với nhiều hình thức; tổ chức chuyên đề dạy mẫu; chỉ đạo tổ chuyên môn thường xuyên sinh hoạt để đúc rút những kinh nghiệm hay, phương pháp dạy mới để nhân rộng trong toàn trường, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

*Bồi dưỡng bằng các hình thức khác.* Bên cạnh các hình thức bồi dưỡng tại chỗ, để đáp ứng yêu cầu GV theo chuẩn nghề nghiệp GV mầm non, nhà trường cần có kế hoạch và động viên khuyến khích GV tham gia các lớp học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ như tham gia học nâng cao trình độ ở bậc cao đẳng, đại học cũng như các khóa học nhằm nâng trình độ công nghệ thông tin; Hướng dẫn, khuyến khích GV tự học qua sách báo, tạp san, Internet, học bồi dưỡng thường xuyên... đồng thời chỉ đạo GV tham gia các đợt tập huấn, chuyên đề do Sở, Phòng và cụm tổ chức.

### **3.5. Chỉ đạo nghiêm túc việc thực hiện: “Dạy thật - Học thật - Kết quả thật”**

Nâng cao chất lượng giáo dục trẻ chính là sự biểu hiện qua kết quả việc giáo dục. Vì vậy, người quản lí phải thường xuyên và tích cực hướng dẫn việc tổ chức

day học có nền nếp theo kế hoạch và nhiệm vụ năm học đã đặt ra, cụ thể:

- “*Dạy thật*”: Mỗi GV nghiêm túc thực hiện kế hoạch giáo dục trẻ, tổ chức đầy đủ các hoạt động trong ngày như: Hoạt động chung; hoạt động góc; hoạt động ngoài trời; hoạt động chiều. Giáo án soạn đầy đủ, đúng nội dung, yêu cầu về kiến thức, kỹ năng phát triển ngôn ngữ, trí tuệ, đạo đức, thẩm mĩ cho trẻ. Biết lựa chọn, vận dụng phương pháp giáo dục tích cực tạo tinh huống, cơ hội nhằm phát huy trí tuệ, tính sáng tạo của trẻ. Tạo môi trường giáo dục phù hợp với chủ đề, chủ điểm, kích thích trẻ tìm tòi, khám phá, tìm ra cái mới, thể hiện sự hiểu biết của trẻ trong cuộc sống hàng ngày. Chỉ đạo nghiêm túc các hoạt động chuyên môn, tổ chức tốt các hội thi.

- “*Học thật*”: Trẻ tích cực, hứng thú, tự nguyện tham gia vào các hoạt động giáo dục trẻ tạo ra sản phẩm, tìm tòi khám phá, GV không làm thay, vẽ thay, viết thay cho trẻ. GV hình thành và rèn luyện để cho trẻ có thao tác đúng, thuần thục một số thói quen về nền nếp học tập.

- “*Kết quả thật*”: GV luôn theo dõi sự phát triển, nhận thức của trẻ trên các lĩnh vực phát triển nhận thức, phát triển ngôn ngữ, tình cảm, thẩm mĩ và phát triển thể lực. Đánh giá kết quả của trẻ đúng thực chất, khách quan, công bằng, tôn trọng sản phẩm của trẻ. Vì thế, GV muốn có kết quả thật thì phải biết thực hiện tốt phương pháp dạy học tích cực, biết tạo mọi cơ hội để ôn luyện thêm kiến thức cho trẻ vào các thời điểm trong ngày. Bởi trẻ mầm non dễ nhớ, dễ quên nên hoạt động vui chơi là hoạt động chủ đạo của trẻ. “Học mà chơi, chơi mà học” là kết quả tốt nhất vì trong quá trình chơi giúp trẻ ôn luyện kiến thức mà trẻ đã được trải nghiệm, được khám phá.

**3.6. Xây dựng khối đoàn kết nhất trí.** Trong sự nghiệp giáo dục, Lê nin đã nói: “Sự nhất trí trong một tập thể sư phạm là yếu tố quyết định mọi sự thành công trong nhà trường”. Do đó, muốn xây dựng tập thể đoàn kết, thì mỗi CBQL phải là trung tâm xây dựng khối đoàn trong nhà trường. Xác định được yêu cầu trên, CBQL phải thực sự gương mẫu trong công tác, trong sinh hoạt, đầu tư nghiên cứu để tạo được niềm tin thật sự của tập thể, luôn gần gũi tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh từng GV để có những giúp đỡ, giải quyết phù hợp, chân tình, giải tỏa những mâu thuẫn để tránh “bằng mặt nhưng không bằng lòng”. Phối hợp với các đoàn thể trong trường, địa phương để làm tốt công tác giáo dục tư tưởng, xây dựng đơn vị thực sự là tổ

ấm, trao đổi giúp đỡ nhau trong công tác, trong chuyên môn, trong đời sống để từ đó tình cảm gắn bó và yên tâm công tác. Để làm được việc trên, mỗi CBQL cần luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, lập trường tư tưởng vững vàng, sẵn sàng giúp đỡ những khó khăn vướng mắc của cán bộ, GV trong công tác, đời sống, biết lắng nghe, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh của từng GV qua đồng nghiệp, qua các đợt kiểm tra, qua các lớp bồi dưỡng hay gặp mặt... để có biện pháp giải quyết, giúp đỡ phù hợp. Thường xuyên thăm hỏi động viên nhau cùng công tác tốt và điều quan trọng là phải tạo được uy tín, niềm tin đối với từng cán bộ, GV về mọi mặt nhất là những hiểu biết về chuyên môn, về quản lí, về tham gia học tập... Đồng thời tạo điều kiện để cùng thăm hỏi, quan tâm giúp đỡ nhau tạo thành một tập thể yêu thương, tôn trọng nhau, cùng chung sức và hoàn thành nhiệm vụ.

#### 4. Kết luận

GDMN không phải là dạy trẻ thơ đọc chữ, học kiến thức khoa học; đây là loại hình giáo dục đặc biệt, là sự chuẩn bị cho trẻ những tiền đề quan trọng trước khi bước vào giáo dục nhà trường. Thông qua sự chăm sóc ân cần, đúng phương pháp khoa học, phù hợp với sự phát triển tâm - sinh lí của trẻ, để nuôi dưỡng thể chất và tâm hồn cho trẻ. Các yếu tố có ảnh hưởng sâu sắc tới chất lượng CS-GD trẻ bao gồm: Chủ trương, chính sách vĩ mô, sự vận dụng và thực hiện của ngành học và các cấp quản lí, kiến thức khoa học và sự nỗ lực của những người công tác quản lí, cán bộ, GV và nhân viên tại các cơ sở GDMN. Những yếu tố đó có mối quan hệ chặt chẽ, cùng hướng tới mục tiêu giúp cho trẻ thực sự thụ hưởng những thành quả tốt đẹp nhất của xã hội. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2010). *Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi* (Ban hành kèm theo Thông tư số 23/2010/TT-BGDDT ngày 23/7/2010 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- [2] Bộ GD-ĐT (2014). *Điều lệ trường mầm non* (Ban hành kèm theo Quyết định số 23/2014/TT-BGDDT ngày 13/2/2014 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- [3] Bộ GD-ĐT (2008). *Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non* (Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BGDDT ngày 22/1/2008 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT)
- [4] Lý Bằng - Viên Hạnh Duy (2008). *Tinh hoa quản lí*. NXB Lao động - Xã hội.
- [5] Thủ tướng Chính phủ (2012). *Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020* (Ban hành kèm theo Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ).